TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TG** Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *T, ngày 24 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2021/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đồng Thị Ngọc D, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp TT 2, xã T TH , huyện T, tỉnh TG

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng Anh Ph, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp TT, xã TP, huyện T, tỉnh TG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đồng Thị Ngọc D và anh Nguyễn Hoàng Anh Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* có 01 con chung tên Đồng Thị Khánh Ng, sinh ngày 02/04/2014. Chị Đồng Thị Ngọc D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Ph không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Ph được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị D và các thành viên trong gia đình không được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị D tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* mà chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008001 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, nên chị được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng *(Một t răm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Tân Thạnh, H. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Ngọc H